Võ phi Hùng, cựu HS Petrus Ký, 67-74, tặng cho Quán Ven Đường

NĂM THỨ SÁU SỐ 460 — MỖI SỐ NĂM XU — 壬申年正月初八日 — NGÀY THỨ BẢY 18 FÉVRIER 1932

TIẾNG-DÂN

La Voix du Peuple

Chủ-nhiệm kiêm Chủ bút
HUỲNH-THÚC-KHÁNG
Quản-lý
TRẦN ĐÌNH-PHIÊN

Mỗi tuần xuất bản hai kỳ: thứ tư và thứ bảy

BẢO-QUÁN
Số 193, đường Đông-ba, Huế
Hộp thơ: số 61
Giây thép nói: số 62
Giây thép: TIENGDAN — Huế

GIÁ BẢN

	ĐÔNG-PHÁP	NGOẠI-QUỐC
Một năm	5$00	6$00
Sáu tháng	2.80	3.50
Ba tháng	1.50	2.00

Mua báo phải trả tiền trước. Thơ và mandat gởi cho M. TRẦN-ĐÌNH PHIÊN. — Ai đăng quảng-cáo, việc riêng, xin thương-nghị trước.

Hơn người chỉ tại chỗ biết suy việc làm của mình.

(*Mạnh-Tử*)

MỐI CẢM-TƯỞNG
ĐỐI VỚI NGÀY TẾT

Cái quan-niệm về khoảng quá-khứ, hiện-tại và tương-lai

Tết đã qua rồi, tiếng pháo mừng năm mới, nghe còn vẳng vẳng bên tai. Nhà nghèo không gạo, đã đi làm ăn bữa mùng hai kia, còn nhà sang giàu hôm nay vẫn còn xơi quà tết. Theo lệ xưa Việc Nam ta, mỗi năm đến nhịp tết, xép ấn từ ngày 25 tháng chạp (nhà quan không làm việc), mà dân gian thì mồng bảy mới khai hạ (bắt đầu đi làm ăn). Còn nói chi mấy bác phong lưu, bài chòi hát bội, cuộc đỏ đen kéo dài đến đôi ba tháng mà còn phô lên rằng «chơi xuân, chơi tết»!! Vậy thì hôm nay mà còn nói chuyện tết, cũng không phải là thừa.

Quá khứ, hiện tại và tương lai là 3 cái khoảng bao quát cả cái thời gian vô tận kia. Cái sống của loài người không gì khác hơn là đua tranh với cái hiện tại, làm thế nào cho cái quá khứ khỏi tiêu diệt, mà cái tương lai được nảy nở và viên mãn; nói cho vắn tắt là làm cho ba khoảng ấy tiếp tục tấn tới mà không đứt đoạn. Lớn về lịch sử tấn hóa chung cả loài người, nhỏ về cuộc sinh hoạt của cá nhân, đại để cũng thế. Kìa xem các loài động vật, đói thì kiếm ăn, khát thì kiếm uống, no bụng thì ngủ, không nhớ đến ngày hôm qua là gì, mà cũng không nghĩ đến ngày mai ra thế nào. Đến như loài người thì thấy rõ chỗ quá khứ với tương lai kia quan hệ nhau. Loài người khác với loài vật chính lại chỗ ấy.

Nói chuyện quá khứ và tương lai với người Việt nam ta mà muốn cho được phổ thông, ai nấy cũng hiểu, không có câu chuyện nào và cái ví dụ nào cho rõ ràng thân thiết hơn cái ngày tết.

Sao vậy?

Theo thói thông thường và ngày bình thường (ngoài ngày tết chung đặc biệt ra) thì người mình đối với 3 khoảng quá khứ, vị lai và hiện tại nói trên, thường có cái tâm lý so le nhau mà không được nhứt tề: Ông già và phái thủ cựu thì hay nhớ việc quá khứ mà không chăm gì hiện tại và tương lai; thiếu niên và tân tấn thì hăm hở về cảnh tương lai mà có hồi quên dứt cái quá khứ và cũng không quản gì chỗ hiện tại. Còn một phần đại đa số thì ngoài ngày hôm nay ra, không biết gì đến ngày hôm qua và ngày mai ngày mốt... Hạng sau nầy lại chia ra 2 phái: Một là kẻ tay làm hàm nhai, được bữa trưa lo bữa tối, chỉ luôn mồ hôi nước mắt trong cảnh hiện tại mà không rỗi, có rảnh đâu mà nghĩ đến tương lai và quá khứ. Còn một phái nữa, ăn sung mặc sướng quoanh năm mài miệt trong cuộc vui bề dục, không cần gì nghĩ đến quá khứ và tương lai. Đại khái người mình ngày thường đối với thời gian, theo hoàn cảnh riêng của mỗi người mà thành ra không đồng, như trên đã nói. Duy có cái ngày tết là cái ngày mà tục ta lưu truyền thuở nay cho là cái ngày chung đó, thì bất kỳ là ai cũng nhận cái cảnh tượng và thói tục đặc biệt của cái ngày ấy mà nảy ra một mối cảm xúc gồm cả quá khứ hiện tại và tương lai.

Nhà ai lại không có tổ tiên ông bà, song kỵ đỗ riêng mà thôi, chỉ đến cái ngày chung ấy, ai ai cũng cùng nhớ, cũng mừng tuổi cho ông bà. Ấy là tâm lý không quên việc quá khứ. Ai lại không bà con cô bác, thân thuộc họ hàng ngày thường qua lại nhau, mà đến cái ngày chung ấy, thì chén rượu vật quà, thết đãi nhau, tỏ ý mặn nồng thân thiện. Ấy là đối với hiện tại mà có lòng liên lạc mật thiết. Ngày thường thù tạc với nhau cũng là chuyện thường, hoặc có việc gì vui mừng riêng mới chúc nhau; đến cái ngày chung ấy thì không kỳ bà con thân thiết, hễ bước tới nhà ai hoặc gặp ai cũng chúc lành cho nhau: nào đẻ con trai, nào tăng quan tấn tài, nào làm ăn thạnh vượng... dầu người bình nhật ghét nhau, mà đến cái ngày chung ấy, không ai đem tiếng dữ mà chúc nhau bao giờ. Đó là đối với tương lai mà tỏ mối hy vọng.

Cái lục ngày tết ta, có một cái ưu điểm công cọng như thế, chỉ tiếc người mình không suy rộng cái ý nghĩa và công dụng hay tốt ấy ra để đối với cái thời gian vô hạn và hoàn cảnh sinh hoạt kia mà chỉ dùng riêng trong một ngày tết; thành ra cái quan niệm đối với quá khứ hiện tại và tương lai của người mình, rút nhỏ lại trong phạm vi chật hẹp, vài ba ngày, không phải một đều đáng tiếc lắm sao?

Ngày tết vừa qua, cái mùi tết năm nay mà bà con ta mới nếm, mặn lạt cay ngọt thế nào, vẫn còn sốt dẻo. Vậy xin bà con thử hy sinh ít phút đồng hồ mà suy nghĩ những đều nói trên có đúng vậy không. Như cho là đúng thì ký giả xin tóm cái đại nghĩa bài nầy mà gồm trong một chữ cho dễ ghi dễ nhớ, là chữ «đồng», nghĩa là suy rộng cái «cu», «người đồng một lòng, lòng đồng một lẽ 人同其心心同其理», của bà con ta đối với cái ngày tết chung kia, đuổi hẳn con ma lịch kỷ đi mà cùng nhau lo việc xã-hội quốc gia trong cuộc hiện tại nầy, thì cái quá khứ trên lịch sử ta không khi nào tiêu mòn, mà cuộc tương lai của nòi giống ta, tất sao cũng có ngày tốt đẹp. Kìa trên thế giới, có dân tộc nào, không có cái tâm lý «đồng» (chung) mà làm nên giàu mạnh đâu?

Hải-Âu

Chung quanh vụ Trung Nhật xung đột.

Cái đời mới nầy thật không cho người ta nghỉ!

Theo như thói thường, ngày tết âm lịch nầy người mình nghỉ bà ngày; nhà báo Tiếng dân, năm nay cũng như mấy năm trên, trọn năm không nghỉ, chỉ đến ngày tết nghỉ 2 kỳ tức là một tuần lễ cho thợ và người làm việc về thăm nhà mà ăn tết. Ai có ngờ năm nhâm-thân nầy là cái năm gì mà trong một tuần lễ ấy, người nhật nhân vấn đề Mản-châu mà ngang nhiên tới xâm Thượng hải nay quả bom lại rơi tới Nam-kinh nữa!

Cái đời cạnh tranh lạ lùng đáng ghê gớm thế nào mà có một nhịp tết cũng không cho người ta ngồi ăn quà cho yên!! Mà nào có phải người mình có dính dáng gì đến cuộc Trung-Nhật ấy đâu; duy nhân nhịp tết, mình phải đi thăm bà con một chỗ một chút và xem trẻ con lượm pháo đánh vụ trong 1, 2 ngày trở về bàn giấy dở mấy tờ A rip ra, xem, ấy thôi! rành chuyện là chuyện mà cái chuyện tây đình! nói rõ là người Nhật phá mất cái tuần ăn tết âm lịch, không những người Tàu, làm cho tôàn cả thế giới đều xăng-rằng. Chính nhà báo cũng lấy làm khổ, vì nghĩ vài kỳ nói chuyện xuân chơi mà nay không thể nào thuật cho hết chuyện về cuộc tấn hành mau chóng của người Nhật được!

Vậy nói đại lược:

Từ ngày 1 năm Nhâm Thân cho đến nay, quân Nhật đã xâm vào miền Thượng hải, và tấn tới nam-kinh. Có chuyện gì đáng tường thuật, lần lược đăng sau. T. D.

VẬN-VĂN

TẾT

Lần lần tháng lại lại ngày qua;
Trái đất vòng quanh đã mấy tua.
Năm vẫn cũ hoài sao gọi mới?
Dại đem bán mải chả ai mua!
Hương vàng mỗi bữa đơm theo lệ,
Đỏ tía trăm hoa trổ giáp mùa.
Nhịp tết cái gì vui thú nhỉ?
Pháo tàn dành dựt trẻ con đùa.

KHAI BÚT

Ngòi bút quanh năm chẳng nới tay,
Căn gì năm mới mới đem khai.
Lông mềm ế ẩm ra nghề cỏ,
Sắc nhọn xông pha lắm chuyện rầy.
Năm sắc hoa thừa điểm mộng hảo,
Ba ngàn quân xếp lưỡi gươm dài.
Kìa ai nhọn nhực cười văn nhược (文弱),
Cuộc thế từng xoay hội gió mây.

Hà-hử-Nhân

CHUYỆN THIẾT

CHUYỆN MỘT NGƯỜI XỔ LỒNG CÓ TIẾNG

II. HƯ CON, MẤT CỦA CHỈ VÌ MỘT CÁI MÁY CHUP HÌNH

«Có quan về nhắm đường! Có quan về nhắm đường!» Đó là tiếng đồn đã làm náo động một buổi chiều mùa hè, cách đây ba năm trong một vùng thuộc phủ Điện-bàn, tỉnh Quảng-nam.

Cụ Ng. v. N., quan hưu, lật đật chống gậy ra cửa, thấy.... ngay trước cửa mình một cái hộp đen đen nằm trên ba cái chưn gỗ, đứng trước cặp mắt của một người Nam, nhỏ tuổi, mặc đồ tây, đương cúi lom khom.

— Giả xin chào quan lớn. Quan về đây nhắm hay sao?

Người nhỏ tuổi ngưởng đầu lên, đứng thẳng mình lại, dòm ông cụ một chặp.

— Chào cụ. Phải, tôi làm thám-tả lục-lộ trên tỉnh về để nhắm con đường xe lửa. Nhà ngói ai đó vậy, cụ? Tiếc quá! Cái nhà xinh đẹp như thế mà có lẽ phải phá, chớ!

Ông cụ giựt mình....

— Bẩm quan lớn, nhà của già đó. Quan lớn làm ơn tìm phương châm chước cho già chút....

— Hừ... Hừ... Khó lắm, cụ ạ! Để tôi liệu thế nhắm con đường đi nẻo khác thử có được không.... Nhưng tôi đã đành, chớ còn có quan Bác-vật nữa kia. Ông ít hôm nữa sẽ đến đây. Không biết nói ông có nghe không.... À mà lý trưởng làng nầy ở đâu, cụ?

— Quan lớn muốn đòi lý trưởng để làm gì?

— Để bảo nó dọn nơi ăn nơi nghỉ cho tôi, vì tôi phải ở đây năm bảy hôm kia.

— Không mấy khi quan lớn về đây, giả xin mời quan lớn vào nhà. Nhà già rộng rải mà sạch sẽ, xin quan lớn chờ ngại.

Thế là quan Tham khi nãy còn bỡ ngỡ giữa đường, bây giờ đã làm quí khách của cụ Ng. v. N.. Quan Tham ăn nói rất nho nhã, cử chỉ rất nghiêm trang. Lại thêm có tên người nhà của ngài cũng khôn ngoan lắm. Nghe tên người nhà ấy, nên cụ Ng. v. N. mới biết được rằng danh tánh quan Tham là X., con nhà thế gia ở Kinh-đô, còn kén vợ.

Ông cụ ngày thứ nhứt còn sợ, ngày thứ hai đã kính, ngày thứ ba sinh thương, đến ngày thứ tư thì phải tưởng tượng đến cuộc nhân duyên cho con gái mình. Bởi vậy cho nên tuy lễ nghi chưa có, mà gặp buổi đêm khuya thanh vắng, quan Tham thì lời ngọt tiếng ngon, cô Ng. thị B. (con cụ) thì tình nồng lòng sạch, hai bên đã từng đôi ba phen «vầy duyên cá nước» trong khi cụ Ng. v. N. còn yên giấc...

Được mươi hôm, có người đưa đến một cái thơ cho quan Tham. Quan Tham xem xong, khóc rũ lên một chặp, rồi chạy vào nhà trong thưa với cụ Ng. v. N. rằng:

— Thưa cha, mẹ con sắp sửa vào đây thì phát bệnh đau nặng, con không thể ở đây chờ quan Bác-vật được và phải ra Huế ngay. Con xin cha cho phép cô B. theo con ra để cô ấy có nhịp chào mẹ con luôn thể, vì thiên cơ, không biết đâu mà đoán trước được... Như thế cũng không đúng phép lắm, nhưng phải tùy cơ ứng biến chớ biết sao bây giờ?

Chiều hôm ấy, quan Tham đi trước, nối gót cô B., rồi đến tên người nhà quan Tham, tay phải xách va-li của quan Tham, tay trái xách va-li của cô B., trong ấy cô đã bỏ theo đủ áo quần vòng hột của cô, cùng nhau ra Vĩnh-điện chờ xe. Khi xe sắp sửa chạy, cô B. còn mua trầu trong quán, thì quan Tham và tên người nhà đã nhảy lên xe... Xe chạy rồi, cô ở quán bước ra, đứng ngơ ngẩn một chặp, khóc nức nở, rồi lần lửa mà trở về. Sáng mai, cụ Ng. v. N. cho người đi Faifoo hỏi, khắp Faifoo không ai biết quan Tham lục lộ X. Cụ về lục soạn trong nhà thấy còn lại cái máy nhắm đường. Đưa cho xóm giềng xem thì họ nói là cái máy chụp hình!

Vậy cái máy chụp hình ấy của ai? Chính của *me-xừ M.*!

Người biết chuyện

Y-sĩ TRẦN ĐÌNH-NAM

Vi-trùng tiêm-la

Cách đây hơn một năm, tôi có đăng ở báo T. D. mấy bài bàn về bệnh tiêm-la và các cách đề phòng bệnh ấy. Độc giả người hoặc viết thơ, hoặc đến nhà, hỏi tôi về cách đề phòng ấy. Vậy tôi xin viết bài nầy trả lời chung.

1) *Áo-quần có dính vi trùng tiêm la, bỏ trong nước sôi nấu có chết không? Phải bỏ trong nước sôi mấy phút đồng-hồ?*

Vi trùng học đã khảo cứu biết rằng nóng trên 51 độ thì vi trùng tiêm la không sống được. Nước sôi là 100 độ hay gần 100 độ. Vậy áo quần có dính vi trùng tiêm la bỏ vào nước sôi thì giết được vi trùng ấy. Theo luật chung về cách sát trùng, nên bỏ vào nước sôi ít nữa cũng cho được 20 phút.

2) *Tay có dính phải vi trùng tiêm-la thì làm thế nào mà giết nó được?*

Lấy xa-phòng rửa, lau nước cho khô, rồi dùng rượu 90 chữ có ôa thêm ít nhiều teinture d'iode mà rửa lại. Nhiều người hay rửa nước với xà phòng xong, lấy rượu 90 chữ rửa liền, không biết lau nước cho khô đã rồi mới dùng rượu. Làm như thế là sai, sai là vì trên tay còn nước mà đổ rượu 90 vào ở trên, thì rượu lộn với nước không đúng 90 chữ nữa; rượu không đúng 90 chữ thì không phải chất sát trùng.

3) *Ăn-cơm với một người tiêm-la, miệng họ lở mà miệng mình không lở thì mình có mắc được tiêm-la không?*

Chắc đâu là trong miệng của mình không có một đôi chút trầy da? Phỏng thiệt trong miệng mình lành tốt, chắc đâu trong họng trong bao tử, trong dạ trường mình không có một chút trầy da? Bởi vậy ăn uống chung với một người có tiêm la là nguy hiểm lắm!

4) *Con muỗi có thể làm cơ quan truyền nhiễm của vi trùng tiêm-la không? Người Tiêm-la đứt tay chảy máu, rồi mình đang phải máu ấy, như thế có lây phải tiêm-la không?*

Trong máu người tiêm la có vi trùng tiêm la. Tuy trong sự kinh nghiệm của y học chưa biết chắc đã có ai vì muỗi mà lây phải tiêm la như cách bệnh sốt rét, nhưng lấy luật chung trong lý truyền nhiễm mà đoán thì là có thể nói rằng sự truyền nhiễm ấy cũng có lẽ. Còn như dụng phải máu của người tiêm la mà da tay mình không dứt lỡ

(Xem qua trang 2, cột 4)

CHUYỆN ĐỜI

Câu chuyện «tự do»

Hết ngày tết rồi sao nó mệt quá! Bữa nay cầm cây viết viết bài, mà tưởng như cái cán viết muốn rớt đi! Người ta vì ăn tết, uống nhiều rượu, ăn nhiều đồ quí, mà cái bao tử làm việc quá độ; vì bị bốn ông tướng bắt thức suốt đêm nên ban ngày phải ngáp lên ngáp xuống... tết rồi thì bồi hồi tinh thần đã đành. Đến như mình đây, cái tết đối với mình cũng ra vậy đó, mình chỉ nhân nhịp ấy đi một vòng mấy ngày rồi trở lại làm việc, vậy mà nó cũng bắt mệt, mới là lạ! Phải rồi, thấy người ta chơi mà mình chóng mặt, cũng như mình đứng dưới đất ngắt đầu lên trông chàng phi công luyện uống giữa không trung với chiếc máy bay, người trên máy bay ngợp đã đành, mà mình đứng trên mặt đất cũng ngợp thay cho họ.

Nhưng nay tết qua rồi, ngồi nghĩ lại cũng có lắm điều thú. Thú nhứt là cái câu chuyện tự do trong nhịp tết.

Hai chữ ấy ở nước văn minh thì quí lắm, người ta sùng bái cho đến đem máu xương mà mua cho được mới nghe. Nhưng ở xứ mình thì nó có xuất hiện chăng là cũng thỉnh thoảng trên mặt tờ giấy, đó là chưa kể nhiều nơi hai chữ tự do trở thành cái họa nữa kia. Thế mà vừa rồi trong ngày tết Lạc-nhân nghe toàn là tiếng «tự do».

Trong một cái tửu điếm kia, hai người ngồi đánh chén, một người đưa tay ra mời:

— Uống, uống đi, say cũng không sao ngày tết kìa mà!

Người kia gật qua gật lại, cái mặt đỏ đỏ như con cá kê, trả lời:

— Cứ để độ tự do thôi! «Tự do» lắm!

Trong một cái tiệm «cao lầu» nọ hai người ngồi đối diện với nhau. Tên bồi vừa đem mấy đĩa đồ xào đặt trên bàn hơi lên ngui ngút; hai người kia bên dơ đũa xen tay, nói với nhau, như hô một cái khẩu hiệu:

— Hè! đồ đương sốt dẻo ta hãy tự do hè!

Cũng là «tự do»!

Nhưng có chuyện tự do, nầy mới thú hơn:

Nhân nhịp tết, quan ban Z. cho thêm một cái chái ở nhà sau để gây sòng mà nhờ bữa hồ trong ba ngày tết. Chơi nhà quan thì cửa trước cửa sau đều có gác. Đã là nhà gã bạc nên từ sang chí hèn, từ mụ bán cháo lòng cho đến ông tham thầy phán, ai ai hễ có tiền thì quan cũng tiếp cả. Nhưng cái tánh quan ngày thường thì nghiêm, lại cái chỗ quan trần thiết rất nguy nga tráng lệ, hạng người tầm đường bỡ ngỡ mà không dám ngồi.

Quan trông thấy vừa cười vừa nói:

— Anh em chị em cứ ngồi! đời bây giờ là đời tự do, ngại gì!

Quan ưa tự do mà!

Cách mấy bữa sau một người trong bạn chơi đó, bị mất trộm, bèn lên báo cùng quan; tưởng rằng quan đã nhiễm lối tân thời nên không cần đem lễ vật.

Lần nầy quan đập bàn quở:

— Thằng nầy láo thật! đến thưa quan mà xách miệng tây, rõ thật tự do! Nào lính đâu lấy roi mau!...

Quan ghét tự do!

Khó biết quá! tự do nào nên ưa? tự do nào nên ghét?

Trong các chuyện đó Lạc nhân rút một câu kết luận:

Có cái tự do người ta có mà mình không có; có cái tự do mình có mà người ta không có. Cũng vì chỗ khác nhau đó mà thành ra người ta khôn, mình ngu, người ta giỏi mình hèn.

Lạc-nhân

ANNAM LỊCH SỰ
HÃY NÊN HÚT THUỐC LÁ JOB

GẶP ĐÂU NÓI ĐÓ

"Đề - dạt - mờ - mân" (désarmement) với "tài - binh"

Chữ « đề-dạt-mờ-mân » (désarmement) là chữ Pháp, dịch ra Hán văn là « tài binh », mà nói nôm là giảm khí giới dùng về việc đánh giặc. Vì nói nôm nó dài quá, bất tiện, nên lâu nay ai vặp nhằm chữ ấy, đều dịch là « tài binh » hết. Tôi cũng vậy. Không phải tôi thấy người ta dịch mà dịch theo đâu, tôi tra tự điển hẳn hòi lắm rồi mới viết ra. Không nói độc giả cũng đã biết rằng tôi cho dịch như thế là trúng lắm rồi, không ai còn bẻ bác chi được nữa. Không ngờ nay lại có người bẻ cúp rụp. Người ấy là chị Vân Thanh. Tôi xin nhường lời cho chị.

« Chữ « đề-dạt-mờ mân » gồm quán - từ (prefixe) « đề - dạt - mờ » (désarme) và phụ từ (suffixe) « mân » (ment ; « đề-dạt-mờ » do động từ « đề-dạ'-mê » (désarmer) mà ra, nghĩa là giảm khí giới đi ; « mân » do động từ « mân lia » mà ra, nghĩa là nói láo.

« Tôi cử một cái thí dụ để cho dễ hiểu: Hai đứa bé vóc vai bằng nhau, hoặc lớn lại với nhau không mấy chút, đập lộn với nhau, mỗi đứa cầm một cái gậy ; một đứa trong hai đứa tự nghĩ : nếu mình đánh đứa kia cho đến bể đầu thì mình không khỏi nát xương với nó, rồi đút gậy ra đường sau lưng mà dơ tay tuyên bố : « bây giờ tao với mầy vứt gậy đi, đánh tay không thử », hòng đứa kia có hớp tớp nghe theo thì nó sẽ dơ gậy ra mà đập, mười phần chắc hơn cả mười. Đáng lẽ hai đứa bé, ta để vào đó mấy liệt cường : đáng lẽ hai cái gậy, ta thế vào đó những ngư lôi, đại bác, thần công, ... Có khác gì đâu có. Cũng là thuật đấu trí với nhau mà thôi. Hiện trên thế giới ngày nay, trừ những nước bị chinh phục như nước mình không kể, còn mấy nước đi chinh phục kia, nước nào cũng lăm le đánh với nước khác đặng chiếm thị trường mà liêu thu hàng hóa của mình, hoặc chiếm đất cho dân mình ở, nhưng vì nỗi cản sức với nhau, cũng như hai đứa bé kia, nên không nước nào dám hó hé, mới sinh ra cái thuật « đề dạt mờ mân » để lừa nhau. Anh coi mà coi, trong hai năm nay, nào nhóm hội nghị về « đề dạt-mờ mân », nào ký điều ước về « đề-dạt mờ-mân », nghe đã điếc tai long óc, mà kỳ thiệt nước nào mỗi năm cũng mỗi tăng ngân sách binh bị lên, mỗi đóng tàu đúc súng thêm. Đó, các báo vừa đăng tin nước Anh mới chế ra một thứ tên-bô đi cả được trên cạn, cả dưới nước đó, còn Đức với Ý tổ chức binh bị bí mật... Mà đừng nói chi cho nhiều chuyện nước Nhật kia không phải là một nước có dự vào các hội nghị « đề dạt mờ-mân », có ký vào các điều ước « đề-dạt-mờ-mân » sao ? mà hiện nay đương giết lộn với Tàu ở Mãn châu đó.

« Có phải chữ « đề-dạt-mờ mân » có cái nghĩa nói láo ở trong không ? thế mà các anh không chịu nghĩ, cứ dịch là « tài binh » hoài.

« Đã nói thì nói luôn, chữ « tài binh » đem dịch chữ « đề-dạt-mờ-mân » là sái, mà nó cũng là chữ dư nữa. Anh nghĩ coi, tài binh cái gì mà tài binh chớ ? Ở trong chế độ kinh tế ngày nay mà nói tài binh thiệt là nó nhột cái lỗ tai quá chừng. Theo chế độ kinh tế ngày nay, ai muốn sống phải lo phần mình, anh lo phần anh, tôi lo phần tôi. Của trời có hạn, ai cũng muốn hưởng cho đầy đủ, lẽ tất nhiên là phải đánh với nhau; mà đã đánh với nhau thì không đánh nhau sao được ? Giả sử đến mai đây, nói vô phép, tôi và nhà tôi đến chiếm nhà của anh và chị đây mà ở, chị với anh có chịu bỏ ra đi mà nhường cho chúng tôi không ? Đó là nói về cá nhân, nhưng đoàn thể dân tộc gì gì cũng vậy hết. Còn nữa một mai, chế độ kinh tế đổi khác, không ai cạnh tranh với ai nữa, thì thôi có binh biếc chi mà nói tài với không tài .... Thế có phải chữ tài binh là chữ dư không ?»

Chị Vân thanh cắt nghĩa chữ « đề-dạt mờ-mân » lại bắt chữ « tài binh » như thế đó, phần riêng tôi cho là cũng lý sự lắm. Còn độc giả các ngài nghĩ sao ?

Bi Nhân

MỘT DÂN TỘC RẤT KHOÁI LẠC TRÊN THẾ-GIỚI

Từ trận Âu-chiến về sau, người đời chịu một cái ảnh hưởng biến động rất to tát : đã lấy sự sinh mạng ngán ngẩm làm buồn, lại cảm xúc mối khó khăn về sự sống, không thể nào mà nảy ra cái mối lạc quan được, có thể nói là sống trong một cỏi đời bất khoái.

Thế mà cũng đồng ở trên thế giới nầy, lại có một dân tộc tuyệt nhiên không hay không biết gì đến cái trận đại chiến vô tiền tuyệt hậu ấy, lại không có chút mảy may gì là chịu cái ảnh hưởng cạnh tranh của các dân tộc văn minh. Đối với dân tộc lạ lùng ấy chúng ta bá lại không nên biết qua chút ít sao ? Dân tộc ấy là gì ? ở đâu ? Tức là dân tộc Ê - ky - mô (Esquimau), ở đảo Cách-lâm-lân (Groenland) về cực bắc bộ châu Mỹ vậy.

Một nhà thám hiểm Nả - uy (Norvège) có đến tận nơi mà quan sát dân tộc Ê-ky-mô về các phương diện. Theo lời nhà thám hiểm ấy thì dân tộc Ê-ky-mô là một dân tộc rất vui sướng trên thế giới ngày nay, mà cũng là một dân tộc rất văn minh. Dân tộc Ê-ky-mô thuở nay không có sự đồng chủng đánh nhau bao giờ, trong gân óc họ không có cái mối đã tắm nước nầy đánh với nước khác. Cũng có hồi cá nhân tranh nhau, nhưng ít thấy lắm. Mà cách bày giải của họ trong khi xảy ra mối tranh nhau, rất là mới lạ: giả như hai người tranh nhau, mà không ai chịu nhượng ai, thì đánh nhau, người nầy đánh vai người kia, rồi dơ vai ra chịu đánh lại, người kia vả người nầy, rồi dơ má ra chịu vả lại, mãi mãi như vậy, đến khi trong hai người mà có mộ người tuyên ngôn thôi đánh thì đình ngay. Cách bày giải ấy cũng như thử sức nhau trong lúc vận động. Đến chuyện giết hại người khác giống thì dân tộc Ê ky-mô xem là việc cử động ra ngoài phạm vi (văn minh chưa ?). Có ai kể chuyện đánh nhau bên Âu-châu cho họ nghe, thì họ nhăn mặt mà la to lên rằng: « chúng tôi lấy làm nhờm lắm, hoặc giả trong huyết quản của giống người nọ còn có thứ huyết loài thú lẫn vào, nên mới ham chuyện đánh giết lẫn nhau, chớ chúng tôi đây không có như vậy».

Về mặt sinh hoạt và ân ái trong gia đình của dân tộc Ê-ky-mô, nhà thám hiểm kia cũng khen lắm. Lối gia đình sinh hoạt của họ khác hẳn với người giống trắng. Đàn ông đàn bà có thói đổi vợ đổi chồng, song không theo chế độ một chồng nhiều vợ, mà chính là theo chế độ một vợ một chồng. Họ cũng rất tôn trọng phụ nữ, không được người vợ đồng ý thì người chồng không được cùng ai đổi vợ. Theo chế độ đổi vợ ấy, người ta tưởng rằng họ khinh rẻ con cái, nhưng không phải đâu. Ai mà bỏ con cái không to nuôi nấng, thì bị xem như là phạm tội đại nghịch. Dẫu con cái kẻ khác mồ côi, không chỗ nương dựa, thấy mà không cứu giúp cho có chỗ ăn ở, cũng bị bắt tội nặng. Vì ở xứ ấy, thường xảy ra việc thú dữ ăn thịt người, nên việc bộ vệ trẻ con, họ nhận làm thiên chức duy nhất.

« Chúng ta, nhà thám hiểm nói, tự xưng là văn minh cao đẳng, song đối với những lời đạo đức của giáo sĩ truyền giảng chưa chắc đã tự mình thực hành được như lời, so với dân tộc Ê-ky-mô thực còn kém xa lắm». Xứ ấy có giáo sĩ sang truyền giáo, song không kết quả gì. Vì việc truyền giáo có một chuyện thú : một người giáo sĩ nọ muốn cho dân Ê-ky-mô tin cái thuyết ma quỉ của mình, nhưng dân họ cự tuyệt, cho là việc hảo huyền. Người giáo sĩ cưỡng họ bắc tin, gần đến dụng võ, họ la to lên rằng: « Cộc bạ thay ! ai có đời... ai có đời giáo sĩ đánh người ! Ta có sợ đánh mà tin cái thuyết ấy đâu ! »

Dân tộc Ê-ky-mô không có văn tự nên không có gì gọi là văn học, chỉ có những câu ca dao đời xưa lưu truyền mà ghi nhớ đó thôi.

Đàn bà nhiều người sống lâu, đàn ông thì ít có kẻ già. Tìm cho được một người đàn ông râu trắng tóc bạc rất khó, vì sinh về nghề du lập nên nhiều sự nguy hiểm.

T. V. dịch thuật

BACCALAURÉAT
Leçons particulières
par
Professeurs : licenciés, ingénieurs
Pour tous renseignements
S'adresser à :
Monsieur VÕ DIỄN-SANH
Route de Thợ-Lộc
HUẾ

Cao hồ-cốt

Nhà thuốc «TÙNG-LÂM DƯỢC-PHÒNG», số 5 đường Citadelle Huế hiện đang nấu cao 9 bộ xương 9 con cọp, chừng lối thượng tuần tháng giêng ta thì nấu xong. Ai muốn mua xin viết thơ dặn trước kẻo hết.

VIỆC BÊN PHÁP

Bòn tay quan to ra trước tòa án

Thượng cấp quân quan Archinard, bá tước Saint Aulaire (nguyên lãnh sự Pháp ở Vienne, hiện nay đương một chức trọng yếu tại bộ ngoại giao) và ông Privat Deshanel (cũng một tay ngoại giao có tiếng), sẽ phải ra trước tòa án Seine vì lôi thôi trong một việc về tài chính gì đó.

Lại ông Martial Merlin (nguyên toàn quyền Đông dương) đến tháng Juin, cũng phải ra trước tòa án ấy. Ông làm cả hội « Union minière indochinoise » và chi hội của hội ấy là Nam Koc, bị cổ đông hai hội ấy kiện vì không phân minh trong việc tài chính của hội. . . .

(Trích dịch báo T. I.)

Một vụ tông tiên ở Hà - tịnh

Hôm 25 Janvier, bốn người lấy cầm sáng lục vào nhà cụ Lập, một nhà điền chủ có tiếng ở làng Phúc hội, huyện Hương-khê, đòi một số bạc to. Chủ nhà bằng lòng đưa ra, họ lấy rồi bỏ đi.

Trước đó, tuồng như cũng 4 người ấy, vào tông tiền nhà Cửu Khiêm, ở làng Địa lôi, huyện Hương khê.

Khám phá một chi bộ Hội-kín

Hà-tịnh 25 Janvier. — Các nhà chuyên trách mới khám ra một chi bộ Hội-kín ở Phúc-trạch, 5 người tên là Ngô, Hà, Lục, Tâm, Quang đã bị bắt.

Tra xét ra thì biết rằng Quang làm ủ trưởng chi bộ nầy, còn Hà là bí thư. Hiện đã bắt được hết các giấy má. Còn 5 người Hội kín kia đã tống giam ở đồn Phúc-trạch để xét hỏi.

Một vụ án mạng ở Hà - tịnh

Hôm 25 Janvier, tại làng Trai-Mơi, tổng Xuân lung, huyện Hương khê, có một đám tụ họp. Châu-Giao quản Hương-khê, nhà ở gần ga Chu-lễ đạp xe đến thì bị họ giết, rồi đem dấu vào chôn trong rừng.

Hiện có ba người bị bắt giam tại lao Hatinh.

Số tù ở trong lao Vinh

Ở Vinh mấy lâu giải tù đi các nơi rất nhiều, mà trong lao vẫn chật ních. Đông như thế là vì ở các phủ huyện đều phải đem tù về Vinh cả. Mới hôm 22 đây, có 100 tù ở huyện Thanh-Chương đem tới. Hiện nay tất cả đến 950 người. Trong số đó có đến 35 cái án tử-hình và gần 50 án chung thân đều là án chính-trị cả. (Nghe nói mấy cái tử-hình đó nay đã được giảm xuống chung-thân.)

Số tù đàn-bà cũng trên hai trăm, mà có hơn một trăm tù chính-trị.

H. P.

VI TRÙNG TIÊM LA

(*Tiếp theo trang nhứt*)

thì không can chi, là vì vi trùng tiêm la không thể chui qua da (peau) mà vào trong máu được.

5) Người tiêm la không lở mà chỉ có dát đỏ nổi cùng mình, vậy người khác đụng đến có lây không ?

Mấy cái dát đỏ ấy có nhiều vi trùng tiêm la lắm, nhiều hơn ở máu mấy mươi phần. Nhưng dụng phải mà da tay của mình không có nơi nào đứt lỡ thì không can gì.

6) Thế nào biết rằng chửa đã lành bệnh tiêm-la ? Lành rồi, ăn ở với đàn bà có di truyền cho con nữa không ?

Mắc phải tiêm la, trị cho đúng cách, trị cho lâu như mấy bài trước tôi đã nói, lại thử máu, thử nước tủy trong xương-sống thấy hết độc tiêm la, thế mới gọi rằng lành bệnh. Lành như thế rồi thì không di truyền bệnh cho con nữa.

7) Hai vợ chồng xưa nay lành mạnh, không may thình lình người chồng mắc phải tiêm la. Người ấy uống thuốc một hai tháng thì nơi lở đã lành rồi, như muốn cho bệnh thiệt lành thì phải điều trị đến 3-4 năm kia. Không lẽ trong khoảng 3-4 năm đó, phải tuyệt giao với vợ, thì dùng thứ bọc da của người Anh có thể đề phòng được sự di truyền bệnh cho con không ?

Phòng tuyệt giao không được thì làm cách như vừa nói đó cũng là một kế.

8) Ăn ở với một người tiêm la, biết là đã lây phải, nhưng chưa thấy lở, nếu đến thầy thuốc tây học trị liền, thì phải bao nhiêu thì giờ mới lành tuyệt ?

Muốn cho chắc chắn, thì phải chích thuốc ba bốn tuần, nghỉ 2-3 tuần, chích lại 3-4 tuần v. v. cho đến 9 tháng, một năm, tùy theo người mạnh hay yếu, chịu thuốc hay chống thuốc. Ít lắm cũng phải nửa năm. Nếu chỉ chích 4-5 phát thuốc thì không ăn thua gì.

9) Ngờ rằng mình có lây phải tiêm la, nhưng không thấy lở ở đàn âm, cũng không thấy lở ở nơi khác, như vậy thì làm thế nào để biết rằng mình có tiêm la, hay không ? Ngờ rằng mình có lây phải tiêm la, nhưng từ khi chắc là lây đến bây giờ một năm rồi mà không thấy phát ra gì, như thế có chắc rằng mình không lây không ?

Từ khi vi trùng vào trong thân thể cho đến khi phát lở ở đầu âm thay nơi khác), thường thường là 20-21 ngày, nhưng có khi ít hơn cũng có khi nhiều hơn (50-100 ngày). Lại có giống « tiêm la không lở » (syphilis sans chancre). Từ khi phát lở đầu âm cho đến khi nổi mụt đỏ cả mình (thời kỳ thứ hai) thường thường là 2-3 tuần lễ ; nhưng nếu có chích thuốc hay uống thuốc liền sau khi thấy đầu âm lở, chích hay uống mà không thiệt đúng cách, thì sự nổi mụt đỏ đó tới có thể chậm, chậm độ 5-6 tháng. Nói tóm, nếu có ngờ, nên hỏi thầy thuốc tây-học ; thầy thuốc có ngờ, còn có cách thử máu hay thử nước trong tủy.

10) Bệnh tiêm la trị ba bốn năm, thử máu, thử nước tủy, chắc là thiệt lành rồi. Lành như thế, sau có thể mắc nữa không ?

Theo luật chung về lý immunité, như trong bài bàn về vi trùng tôi đã nói, thì không mắc lại nữa. Nhưng đôi ba khi cũng đã thấy có người mắc lại.

11) Nghe nói bên Thái lây dùng bệnh sốt rét để trị bệnh tiêm la, có không ?

Trong thời kỳ thứ ba (có thể gọi là thứ tư) của bệnh tiêm la, vi trùng bệnh ấy vào đến não cân, sinh ra bệnh điên cuồng. Xưa nay điên cuồng như thế thì không có thuốc trị. Gần đây, y-khoa Thái lây dùng vi trùng sốt rét chích vào máu những người điên cuồng ấy, người bệnh ấy mắc phải sốt rét thì bớt điên cuồng. Nói tóm, dùng vi trùng sốt rét trị bệnh ở não cân sinh ra bởi tiêm la được hiệu nghiệm, đều ấy có. Có nhà y học lại tưởng rằng: xứ ta có tiêm la nhưng ít người vì tiêm mà hại đến não cân có lẽ là vì xứ ta nhiều bệnh sốt rét.

12) Thú vật có bệnh tiêm la không ? Người ta có thể vì thú vật mà mắc tiêm la không ?

Tiêm la là bệnh riêng của loài người, thú vật không có. Trong vòng thí nghiệm các nhà khảo cứu chưa tìm được cách truyền tiêm la cho thú vật, chỉ có một loài thú có thể lây (nghĩa là lấy vi trùng tiêm la chích sang cho nó) được tiêm của người là loài vượn (gần lo người hơn các thú khác).

13) Đàn ông có tiêm la nhưng hết lở ở đầu âm đã lành rồi mà bệnh trong máu thì chưa, như thế ăn ở với đàn bà có bị lây không ?

Như vậy đàn bà không bị lây, nhưng vì trong tinh của đàn ông còn độc tim la, độc ấy hợp với cái trứng của đàn bà mà làm ra đứa con, đứa con ấy vì thế mà bị « tiêm la di truyền.

14) Đàn bà có tiêm la, nhưng nơi lở trong cửa mình đã thiệt lành rồi (thí dụ như trong máu chưa thiệt lành) như thế ăn ở với đàn ông có truyền sang cho đàn ông không ?

Không, là vì đàn bà không có tinh.

Y-sĩ **Trần-đình-Nam**

TÂN-VIỆT-NAM THƯ-XÃ

Vô gia-đình 500 trang
Đông-châu liệt-quốc 500 trang
Giá 1$00 — QUAN-HẢI — Huế

Làm sao cho cuộc HIỆN-TẠI được vững bền, ấy là trách nhiệm đương nhiên của chúng ta ;
Làm sao cho cuộc TƯƠNG-LAI được rực rỡ, ấy là hy vọng duy nhất của chúng ta.

KIM - LAI TẠP - CHÍ
HUẾ

Mỗi số . . . . . 0$12
Ba tháng (13 số) 1.50
Sáu tháng (25 số) 2.80
Một năm (50 số) 5.00

BẢO-QUÁN :
87 -:- đường Gia-long -:- 87
HUẾ
GIẤY THÉP TẮT : KIMLAI HUE
GIẤY NÓI SỐ 94

HUYNH-THUC-KHANG CONG-TY
Chuyên-trách tập-cổ, vốn 80.800$00
Hội sở tại Đường Đông-Ba, HUẾ
R. C. TOURANE N° 4

GIẤY MỜI NHÓM ĐẠI-HỘI-ĐỒNG THƯỜNG-NIÊN (1)

Thưa các Ngài Cổ đông,

Chiếu theo khoản 29 trong điều lệ Công-ty, xin mời các ngài đáng 8 giờ sáng ngày chúa-nhật 28 FÉVRIER 1932, tức là ngày 23 tháng giêng năm Nhâm-Thân, đến nhóm Đại-Hội-Đồng thường niên kỳ thứ năm, tại nhà chớp ảnh TAM-TẤN (Cinéma TamTân) ở đường Paul-Bert Huế.

DỀ MỤC NGHỊ-SỰ:

1°) Duyệt sổ năm 1931.
2°) Bầu hai viên Hội-đồng kiểm-sát.
3°) Vấn đề chia lời.
4°) Xét việc đã qua trong năm 1931 và bàn việc tấn hành sau nầy.

Nếu ngài nào bận việc không đi được, thì xin ký giấy uỷ-quyền (theo kiểu dưới đây) cho một vị CỔ-ĐÔNG KHÁC, *thay quyền quyết-nghị trong khi đến dự Đại-Hội-Đồng.*

Huế, le 20 Janvier 1932.
QUẢN-LÝ
HUỲNH-THÚC-KHÁNG

KIỂU GIẤY UỶ-QUYỀN

Tôi là _____ ở _____
cổ-đông Công-ty Huỳnh-Thúc-Kháng, làm giấy nầy để giao quyền cho một vị cổ-đông khác là ông _____ ở _____
thay mặt tôi quyết nghị các khoản trong kỳ Đại-Hội Đồng thường niên nhóm ngày 28 Février 1932 tại Huế.

_____, le _____ 1932
Ký tên :

(1) Giấy mời nầy có gởi riêng cho từng người sin nhớ đem theo, để tiện việc ghi tên lúc vào nhóm.

THAM THIÊN-ĐƯỜNG
Cung - chúc tăn - niên
100 Bd Chevreuleux HAIPHONG

Sữa NESTLÉ hiệu CON CHIM

Sức khỏe của trẻ nhỏ

Hỏi xin không mất tiền một quyển sách dạy cách nuôi trẻ bằng tiếng quốc ngữ của Bác-sĩ Vidal soạn ở hiệu sữa NESTLÉ, phố Paul-Bert, số 55 Haiphong

Comptoirs Commerciaux d'Annam

Commission - Représentation

TRUNG-KỲ THƯƠNG-CỤC

107, Rue Paul - Bert -:- HUẾ

LÊ-THANH-CẢNH chủ nhân

合 Maison HỢP-THỊNH 盛

SOIERIE & MERCERIE

32 Rue des Cantonnais Phố Hàng Ngang

HANOI

Bản hiệu chuyên môn bán các thứ hàng tơ lụa Bắc-kỳ như: lĩnh áo, lĩnh quần đen, trắng trơn và hoa The thâm, bằng đen, the các màu trơn và hoa Lụa thâm các màu, trắng bề khổ 0m37, 0m40, 0m70, 0m75, 0m80.

Lượt đen các hạng, vải màn, chẻ hạt.

Bán sỉ và bán lẻ giá rất hạ, vì bản hiệu buôn bán đã mấy chục năm nay, buôn được tại gốc những hàng kể trên. Các Quí Khách ở xa xin viết thư về lấy mẫu và giá hàng, bổn hiệu sẽ hồi âm lập tức.

Lại còn các thứ hàng tạp hóa như đồ da, valise, yên ngựa, cặp sách, giấy giếp, ví da, đồ đồng, đồ thiếc, như mặt gỗ văn văn... bản hiệu có bán buôn rất nhiều xin các quí khách chiếu cố, bản hiệu rất hoan nghênh. Gửi hàng đi các nơi theo cách lãnh hóa giao ngân (Contre-Remboursement).

Buôn bán thật thà, hàng tốt giá rẻ, các quí khách mua thử sẽ biết.

Nay cần bạch

Mme NGUYỄN-THỊ-SÁU

HỢP-THỊNH

Soierie & Mercerie 32 *Rue des Cantonnais*

HANOI

Giải thưởng 45$?

Xin xem hết bài này mới rõ

Khắp cả Nam-kỳ, ai dùng THUỐC-XỔ hiệu NHÀNH-MAI thì cả đều công-nhận là một thứ thuốc xổ, dễ như bay; Muốn rõ lời quảng-cáo thế là thành thật, bác sĩ ra-ng làm sao xem cho được phân, thì sẽ thấy, đàm độc rất nhiều, phần dơ dáy, lãi kiếm, và côn trùng nhơ nhớp, đều bị thuốc, tống lôi ra cả. Dùng thường, mỗi tháng một gói thuốc này, thì không đau bụng, vì thuốc có tài rửa ruột sạch côn trùng, và tẩy đàm độc. Khắp Nam-kỳ đâu đâu cũng có bán. Ở Trung-kỳ, có gửi bán mấy chỗ sau này:

Ở Phanthiet: Đồng-xuân-Ký Cai de la laverie S. E. E. M.

Ở Vientiane: Bùi-văn-Nhờ commerçant.

Ở Huế có bán nơi M. Đào-duy-Anh (Quan-Hải) rue Gia-long.

HUẾ (Citadelle): *Hồ-tri-Phát maison Thuận-Xương*
FAIFO: *Bazar Hồng-Lạc 123 Pont Japonais*
TOURANE: *Nguyễn-hữu-Vinh commerçant*
QUẢNGNGÃI: *Madame Phạm-Hòe commerçante*
NHATRANG: *Nhà thuốc Mộng-Lương thư-quán*
QUẢNGTRỊ: *Châu-nguyên-An chez Hòa-Long hiệu*
PHANTHIẾT: *Lê-văn-Hưng commerçant rue Gia-long*

Luôn dịp, kính cáo cùng quí ngài thử THUỐC-DÂN hiệu CON-RẮN, trị sạn đệ nhất hay, trị gió và nhậm mắt rất tài, vì thuốc rắc ghém và phong độc. Đơn bà đau vú, hạch dâm, nhứt đầu, nước ăn chơn, sải răng, tim ếch, hột xoài; Mấy bệnh này dùng hết thuốc dán nầy, thì được vui lòng cả. Mỗi hộp giá 0p25 (mỗi hộp, có thể dùng được một năm, nếu ít bệnh). Mỗi nhà nên mua để dành.

Muốn đền đáp ơn quí ngài đang THUỐC-XỔ hiệu NHÀNH-MAI. Tôi xuất ra 45p, mua 10 sấp lãnh rất tốt, chia ra làm 10 phần thưởng (bon prime). Mua thuốc xổ, lấy xé bao thuốc, xin mấy coi hỷ, có những giấy thưởng nầy. Ai đặng, xin cho tôi hay, sẽ gửi lãnh lập tức. Mua sỉ 1-1 nhiều, đó nơi

NGUYỄN-VĂN-PHỐ

Boite Postale n° 63 -:- Saigon

(Còn cần thêm nhiều đại-lý)

Thuốc xổ giá 0$20. Thuốc dán giá 0$25

MÁT TRỜI

Mấy tháng gần đây, trời nóng nực quá, hàn-thử-biểu lên đến ba bốn mươi độ. Tuy ấy, ảnh mỹ thuật lối mờ của hiệu **HUONGKY** vẫn được quý khách rất đổi hoan nghênh, không sợ nóng nực đến chụp thật đông. Trời nóng còn đông như thế, huống chi đến tiết sang thu, trời thêm mát mẻ, có lẽ các quý khách càng đến thật đông hơn, lại chính bản hiệu chủ nhân thân hành dưng ảnh để khỏi phụ lòng các quý khách chiếu cố về lối ảnh mờ. Chính là lối ảnh hiệu HƯƠNG-KÝ khởi xướng ra trước nhất, nên không đâu bắt chước bằng được. Các quý khách có đến xem tận nơi mới biết rõ công nghiên cứu của bản hiệu về nghề nầy đã hai mươi năm có lẻ.

HUONGKY PHOTO

48 Rue Jules Ferry — HANOI

VIỆC TRONG NƯỚC

NGHỆ-AN

Chính trị phạm người Nghệ bị án ở Quảng-nam được tha về xứ

Chuyến xe lửa Tourane-Vinh hôm 22-1-32 đã đem 6 phạm nhân ở Faifo về Vinh. Vào lao một hôm, sáng ngày 24-1, viên điền ngục phát cho mỗi người một cái giấy và cho về xứ sở. Sáu người nầy đều là người làng Dương-Xuân, tổng Đặng-Sơn, phủ Anh-Sơn, bị án mỗi người ba năm tù, xin đăng rõ tên như sau:

Phan-Thiềm, Trương-Sĩ, Nguyễn-Toản, Nguyễn-Nhiên, Nguyễn-Hiêng, Nguyễn-Đinh. H. P.

Bác cai đều quá

Trước đây ở xưởng máy Trường-Thi, thiếu 10 người thợ gò (chaudronnier). Được tin, có mấy người thất nghiệp đến xin làm, đều được quan Chánh chấp đơn và giao cho bác cai Luyện đem tới lò thử kiểu. Người nào không cho bác chén trước ít nhiều thì dầu có giỏi khéo bác cũng kiếm cách đuổi ra, mà người nào đã được bác giằn vào thì vụng cũng thành khéo.

Mới đây có tên Khoát và tên Thường người Bắc-kỳ xin vào, được quan chánh cho. Tưởng thế là được, nào ngờ vào xưởng, bác cai chỉ đem cho một cái búa gò và một cái lò hỏng, bảo làm kiểu thử; còn các đồ dùng khác bác thu hết cả. Đập cả mấng sắt to, mà bác chỉ cho một cái búa gò và một cái lò lại hỏng, bác cai không làm thử có được không? H. P.

HÀ-TĨNH

Tha mà không ai nhận!

Cô Lê-Tưu, quán làng Lạc-thiện, phủ Đức-thọ nguyên bị bắt tình nghi đã lâu, được tha, giải về phủ mà không ai nhận, nên lại phải giải vào lao tỉnh. Ngày 16-1 đã giải sang tỉnh khác cho anh cô là ông Lê-Kỷ làm thầy thuốc ở tỉnh đó nhận.

Một người đã được tha thời đối với chánh phủ có tội tình gì mà những người lý dịch lại muốn chôn sâu lấp kín như thế. Minh-Đức

QUẢNG-BÌNH

Đánh người vô lý

Ngày 19-1-32, hồi 12 giờ trưa, ở tại nhà thương Mỹ-lộc, có xảy ra một việc đập người rất vô lý: Nguyễn bà Đỡ ở nhà thương lấy phải bịnh về nhà thương tỉnh, sai lảo ở lên lấy đồ dùng ở phòng riêng bà. Khi lảo mở cửa phòng lấy đồ, thầy Nhâm nhà thương không cho, lảo kia không chịu. Thầy ta liền đá dít bớp tai, lảo bèn níu áo la làng. Lảo càng la, thầy ta càng đánh. Thầy vợ thầy, và tất cả gia nhon của thầy, kẻ đá người lôi, làm cho lảo bầm tím cả người, té ngửa xuống đất chết ngất một hồi. Khi đó thầy ta cùng người anh vợ thầy bồng lảo vào phòng thuốc, cứu chữa một hồi lảo tỉnh lại, thầy bèn đổ thuốc, đập chai để vu vạ cho lảo say vào phá, rồi đi báo lý trưởng và hương kiểm.

Chuyện nầy nghe thầy Đề Lại đã đến khám và lấy cung. Chưa nghe quan huyện xử đoán ra thế nào. Còn lảo bị đập nằm lụy ở phòng thuốc đến hai ngày, mới tỉnh giậy bò ra bến đò, ngừa đò trạm về nhà thương tỉnh.

Đánh người như thế là lý nghĩa gì? Rõ ràng lại cảo

Trâu bò chết dịch mà không dám khai là vì sao?

Báo T.D. số 450 ra ngày 2-1-32 có bài nói ở làng Kim-nại, thuộc phủ Quảng-Ninh có trâu bò chết dịch, bà Hợp có đến 4 con chết về bệnh ấy..... Sau đó lại có bài nói rằng quan chủ sở Thú y có đến tại làng ấy hỏi lý trưởng và bà Hợp thì trâu bò vẫn vô sự.

Hai lời trái ngược nhau, độc giả chắc phân vân. Ký giả xin xen vào nói cho rõ. Chuyện đó có thiệt, nhưng ở nhà quê người ta thường không dám khai thiệt, nên quan thú y có đến điều tra cũng không biết dịch được. Mà họ không khai thiệt là vì nhiều lẽ:

Theo lệ nhà nước thì làng nào có dịch trâu bò thì lý trưởng phải trình báo ngay, nay đã để làm thịt ăn đời nào rồi, thì phải dấu luôn. Đợi cho đến khi động đến mới đoán thì sợ trái phép, bị tội. Ấy là về phần lý trưởng.

Về phần bà Hợp thì một là vì cái nào mê tín, không tin nơi sở thú y mà cũng tin nơi thần quỉ, cho rằng sở thú y có biết cũng không phép gì trừ khử được, hay hơn là để im lo việc cúng quảy; hai là sợ bị lôi thôi.

N. B. C.

L. T. S. Về việc nầy, bản báo đăng bài thứ ba như trên là để bày tỏ cái tệ đấu điếm của các hương lý trong thôn quê, và cốt là để chừng cái bệnh dối trong dân gian, xem quỉ thần là trọng mà không biết đến khoa học là gì, để cho các nhà đương cục xét thử có phương pháp gì trừ cái bệnh nguy hiểm ấy không?

QUẢNG NAM

Sao lại khác năm trên

(Bài sổ bán rượu)

Kế sinh nhai càng ngày càng khó. Ở phạt Tam-kỳ năm nay về sự dồi bài sổ rượu củ (1931), thay sổ mới (1932) không theo như mấy năm trước, nghĩa là ai có bài sổ củ

Grande Maison de Soieries

AN-LỢI

Vente en Gros

TONKIN -:- 77 *Rue de la Soie* -:- HANOI

Bản hiệu bán sỉ các thứ hàng tơ lụa Bắc-kỳ như Lãnh bưởi, lãnh bông một đậm, lãnh nhuộm trong Nam-kỳ, lượng, lượt, xuyến bông bắc kiết lớn, nhỏ, bằng, quế, địa, sa bắc trơn và bông, lượng cẩm các, sa hột, hột mít, the đã cả, nhiễu, kẹp-cẩm, nỉ, lụa quần anh, lụa cô-đô, lụa trơn và bông khổ rộng 0m75-0m80 và vải màng.

Hàng của bản hiệu nhuộm thiết đen, hàng và đã các mặn, giá bán sỉ rất nhẹ, gởi đi các tỉnh theo cách lãnh-hóa giao-ngân (contre remboursement).

Bản hiệu lại có bán cả giấy bản, giấy mọi và giấy phèn nữa.

Các qui khách ở xa muốn mua hàng của bản hiệu để bán lại thì xin gởi thơ cho bản hiệu thương-lượng giá hàng, bản hiệu sẽ trả lời ngay. Nếu Qui khách mua giùm hàng cho bản hiệu một lần thì sẽ rõ hàng của bản hiệu bán giá nhẹ và lại tốt hơn hàng các hiệu khác.

Vậy xin mời các qui khách chiếu cố mua giùm hàng cho bản hiệu thì bản hiệu cảm ơn vô cùng.

Nay kính cáo

Chủ nhân

NGUYỄN-CÔNG tức THẢO

ĐI SAIGON

nên ghé lại tiệm bán cơm Annam hiệu

VI-TIÊN

42 -:- Amiral Courbet -:- 42

(ở hông chợ mới Bến thành và kế gare xe lửa đi Nhatrang)

Món ăn nấu theo Trung Bắc — Có chỗ nghỉ tư tế — Có lãnh nấu cơm tháng — Giá tiền tính rẻ mạt.

Chủ nhơn là người Trung-kỳ, trú ngụ ở Saigon đã lâu, có thể chỉ vẽ và giúp đỡ cho qui khách trong khi cần dùng.

Thưa các ngài!

Khi các ngài làm ăn ở nơi nước lạ (nước độc) nên dùng thuốc *Hải-ngọc-đường-bách-ứng* thì mới tránh khỏi các bệnh như vàng da, ít bụng, phù nề, da bụng dày, bụng có cục mà hay đau, ăn không tiêu v.v. Thuốc nầy còn chữa được huyết tích, đờm tích, ăn mà tích, đại tiện táo kiết và đàn bà kinh nguyệt không điều nữa. Xa gần đều khen thần hiệu. Mỗi bao giá 0$15.

Bán tại:

Thanhhoa M. Thắng - Long 73, phố lớn
M. Di-Long 71, phố lớn
Vinh M. Lộc-Thịnh, 122, phố Gare.
Vinh M. Vĩnh-hưng-Tường, 176, Surta
Hatinh M. Vĩnh hưng Tường, commerçant
Donghoi M. Vĩnh hưng Tường commerçant
Huế M. Vĩnh Tường, rue Gia long
Faifoo M. Vĩnh hưng Tường, commerçant
Tourane M. Nguyễn-hữu-Vinh, commerçant
Quangngai M. Quảng hòa Tế công ty Cửa tây và Phú-nhơn
M. Chế-Hoàng à Sông-Vệ.
M. Trương-Nguyên, làng Chú-tượng, huyện Mộ-đức.
Nhatrang M. Mộng lương Thư quán dược phòng
Phanrang M. Huỳnh-văn-Trân, dépôt Pharmacie.
Cana M. Léon Triêm, Fournisseur de chez
Thakhek (Laos) M. Trịnh-du;-Yên
Phontiou (Laos) M. Đồng-xuân-Úy, cai de la mine Bartholoni.

Mua từ 50 bao trở lên, gửi theo cách lãnh hóa giao ngân, thì tính mỗi 10 bao là 1$25, không phải chịu cước. Thư và mandat gửi cho:

M. Nguyễn huy Cử, Tú tài, village Hoằng-nghĩa, phủ Hoằng hóa, Thanhhóa (Annam)

Các ngài có bệnh nên đọc kỹ:

1. — « Thưa ông chủ hiệu thuốc ĐẠI BẢO-ĐƯỜNG 22 rue Médicaments à Hanoi,

Xưa, tôi mắc bệnh Giang-Mai, chữa đã khỏi. Chẳng dè nay đã 15 năm, nọc bệnh lại phát ra chứng đau phổi, đau ngực, ho suyễn, vàng đầu và khí huyết hư hèm, ung lở các đầu xương ở chân tay, đau nhức tối tha quá. Người làng bảo thế là bệnh phong hải, nên tôi buồn bực lắm, dùng thuốc khắp nơi tới bạc ngàn mà tiền mất tật vẫn còn. Sau tôi dùng Thuốc và Tiên-Tửu của Ngài mới được khỏi tuyệt căn. Tôi còn lại 2 chai Tiên-Tửu, tôi đưa cho Bà Thìm tôi, 65 tuổi, bị ho suyễn và đau bụng kinh-niên đã 3 năm nay, và Châu Gái tôi, 27 tuổi, bị hậu-sản, kinh-nguyệt hư hãm và phù thũng đã 4 năm nay, mỗi người uống 1 chai thì thấy các bệnh đó mau thuyên giảm lắm, nên rày tôi mua giúp cho 6 chai Tiên-Tửu mỗi chai 5 đồng. Vậy xin Ngài gửi theo lối giao-ngân lãnh-hóa ngay cho: Mr Nguyễn-kim-Hiếu, Điền-chủ huyện Vân-giang, tỉnh Bảo-ninh. »

2. — « Thưa Ngài, người nhà tôi mắc bệnh động-kinh đã 3 năm nay, tốn lắm tiền thuốc mà vô hiệu. Nay dùng Thuốc và Tiên-Tửu của Ngài, vừa mau khỏi bệnh, vừa khỏe mạnh béo tốt lắm. Vậy ngài lại gửi ngay cho tôi 4 chai Tiên-Tửu nữa (5 đồng 1 chai).

Mr Nguyễn - khắc - Cung, Secrétaire à la Banque de l'Indochine à Qui-nhơn »

Coi 2 bức thơ đó, đủ thấy bổn-đường có nhiều thầy thuốc lão-thành đại-danh-sư và có đủ các môn thuốc Nam, thuốc Bắc và Tiên-Tửu gia truyền thần-diệu vô cùng, hễ dùng là khỏi bệnh ngay. Nhất là Tiên-Tửu (pha với rượu nho cốt lâu năm rất thơm ngon, trẻ nhỏ cũng uống được, không say) là thuốc bổ phổi, bổ thận, bổ gân cốt, bổ khí-huyết, bổ tỉ vị rất mạnh, rất tốt, hơn sâm nhung cao quí nhiều lắm, nên uống Tiên-Tửu được béo mập, khỏe mạnh, ăn khỏe, mau đói, ngủ ngon, làm ăn lanh lợi lắm, nếu có ho, lao, đau phổi, đau ngực, đau lưng, đau thận, đau bụng kinh-niên, đàng-kinh, lậu, lị, tả bạch, đau gân, nhức xương, phù, bàng, ngũ nước, tiểu vàng đục, nọc bệnh tinh di hoạt tinh, sáu, hậu-sản, kinh-nguyệt hư hèm, xanh cóm, kinh-bạch, đẻ non, vân vân... cũng mau khỏi lắm. Vậy các Ngài nên mua Tiên-Tửu mà uống, có ốm đau thì nên gửi ngay thơ về bổn-đường, cam quyết chắc chắn là mau khỏi dứt căn. Bổn-đường có cả môn thuốc trị bệnh Giang-mai, Lậu, nọc bệnh hoả-tiễu di hại... hay tuyệt trần. Mua thuốc và Tiên-Tửu, cước phí bổn-đường chịu hết. Vậy rất mong các ngài hết lòng cổ-động giúp đỡ đồng-bào khi đau ốm khỏi mất tiền mất tật còn với các thầy lang vườn... đó cũng là một công-đức lớn vậy.

Nay cần bạch: ĐẠI-BẢO-ĐƯỜNG, 22 *Médicaments* HANOI

HUẾ -:- VĨNH-TƯỜNG -:- HUẾ

Chi-điểm Vĩnh-Tường ở Huế, con đường Gia-long, mở đã sáu năm nay, chuyên một lòng làm ăn cẩn thận thực thà nên số Khách chiếu cố ngày một đông. Thật Bản-cục lấy làm hân hạnh mà cảm tạ vô cùng.

Bản-cục vẫn phấn chấn, lưu tâm luôn luôn đến nghiệp nhà, mong ngày một tiến phát mỹ mãn để khỏi phụ tấm lòng quý hóa của quý khách.

Hiện-tại giờ Chi-điểm Vĩnh-Tường ở Huế, đã có đủ thuốc hoàn, tán rất hay, thuốc gia truyền các nơi gửi bán. Sâm, nhung, thực, tiền nào của ấy, không dám sai cùng ai bao giờ.

Vả lại sự thực thà cẩn thận, hay đưa mai điều bậc, một mái thăng cùng đủ biết, huống từng ấy năm giờ chắc quý khách cũng thừa hiểu.

Vậy xin quý khách vui lòng chiếu cố cho mãi mãi mà mách cùng bà con ai chưa biết Vĩnh-Tường giúp cho Bản-cục lấy làm đội ơn vô cùng.

Nay kính

Vĩnh-Hưng-Tường

VĨNH

Trinh-thám Tiểu thuyết

MỸ-NHÂN CỬU

ĐẠM-VIÊN dịch

Số 18

Ông Cáp nói đến đó, ông Phúc chặn lại, hỏi:

— Ông mới nói rằng khi ông vào nhà Bố-Quân thì cửa đóng cả phải không?

Ông Cáp nói:

— Thưa phải.

Ông Phúc ngảnh lại nói với tôi:

— Vợ Thái Nhi thì nói cửa để không đóng, ông Cáp thì nói đóng cả, thế thì trước khi ông Cáp chưa đến đã có người vào nhà rồi. Tôi nói:

— Phải.

Ông Phúc lại hỏi ông Cáp:

— Rồi sau nữa thế nào?

Ông Cáp nói:

— Sáng hôm sau tôi xem báo nghe tin ông Bố điệt bị giết, lòng tôi cũng buồn, nghĩ ông Bố người tốt mà bị thảm hại như thế nhưng lại cũng mừng, nghĩ ông Bố chết thì cái ngân khoản 50 bạng ấy ai biết mà đòi, tôi khỏi trả một món nợ. Không ngờ buổi chiều bỗng nghe bạn tôi là Gia lợi Đằng nói người bị ám sát đó là anh ông Bố chứ không phải là ông Bố. Tôi khi ấy mới sợ hoảng lên, nghĩ Bố Quân chỉ cũng theo cái ngân khoản ấy mà truy cứu cho là người đã lấy ngân khoản tức là người đã giết anh ông, mà cái ngân khoản ông mất sao ông cũng nghi cho tôi lấy trước. Nay quả nhiên không khỏi cái đều tôi sở liệu: cảnh sát đến các ga dò biết tôi ở Luân Đôn, họ mới đến chỗ sóng bạc ông Ma Đình, họ biết được đích xác rằng cái ngân khoản ấy là của ông Bố, mà việc anh ông Bố bị giết cùng việc ông Bố mất trộm ngân khoản cũng đồng một thời gian. Chứng cớ rành rành, khiến cho người ngoài trông vào ai cũng nói việc cướp của giết người, ngoài tôi ra không ai vào đó nữa; tôi dầu có trăm miệng cũng chẳng biết lẽ nào mà chối cải. Tôi càng nghĩ càng kinh-hãi cho phận mạng kẻ bơ vơ này, đến nỗi ngả người ra bất tỉnh nhân sự. May nhờ có bạn tôi là Gia lợi Đằng bày vẽ cho tôi làm bộ mặt giả, giả làm người bà con xa của ông ta rồi trốn ở trong nhà kín của ông ta, tôi mới khỏi bị bọn cảnh sát hồ lang kia nắm được. Gần đây các báo chí lại nghị luận rộn ràng cho tôi là chính hung phạm, nghĩ đã oan chưa? Phúc tiên sinh ơi, cái chết của anh ông Bố Quân tuy rất thảm thiết, cũng không bằng cái oan tôi như lòng nước bể biết ngày nào cho nước rõ đã lôi! Than ôi! Thượng đế làm ách tôi sao đến thế này, tôi nghĩ đã hết phương, trừ cái tay cứu khổ, cứu nạn của tiên sinh ra thì không ai giúp tôi được nửa; vậy tôi mới dám đường đột mạo muội đưa cái thân tàn đến đây mong nhờ lòng trên thương kẻ vô cố, ra tay thân tuyết những điều oan khuất không biết kêu cùng ai, ấy là đại đức, ấy là hồng ân. Tôi xin kết cỏ ngậm vành mà báo đáp.

Ông Cáp nói rồi, thần sắc ủ ê trông chừng như muốn khóc.

Ông Phúc nói:

— Không can chi; tôi hết sức dò xét việc án này, tình tiết ở trong tôi đã biết được ít nhiều, duy tôi còn có một lời muốn hỏi ông nữa:

— Hôm trước ông đi đến thôn Sơ-phu-Đặc đi số xe nào?

— Thưa số ba.

— Ông Bạch-Nả-Bạch-Lôi cùng ông đi một chuyến xe, ông có gặp không?

— Thưa không gặp, mà ông ta chưa chắc cùng tôi đi một chuyến xe.

— Khi ông đến ga Sơ-phu-Đặc rồi đi xe hay đi bộ đến nhà Bố quân?

— Tôi khi ấy gấp việc, cũng không tiếc tiền nữa, cũng thuê xe đi.

— Khi ông đến nhà Bố Quân, có thấy đích xác rằng cửa mở không?

— Thưa cửa mở rõ ràng.

— Việc nầy cũng có giúp cho tôi một chút, tôi xin hỏi ông một lần nữa: khi ông lấy trộm Ngân khoản đi ra có gặp ai không?

— Tiên sinh thiệt tình tế quá, tiên sinh không hỏi thì e tôi cũng quên đi, không nhớ lại nữa, nay tôi xin tường thuật lại cho tiên sinh nghe, hoặc có đôi chút giúp cho tiên sinh mau mau bắt được chánh hung thủ, mà cái oan tôi cũng may nhờ đó mà rửa sạch được nữa. Nhưng mà tôi đã lấy trộm Ngân khoản thì còn mong gì khỏi tội tù; không biết tiên sinh có thể vì tôi xin giùm với ông Bố tha thứ cho không? Tôi sẽ cầu nguyện Thượng đế giáng phúc cho tiên sinh để đền ơn lại.

Ông Phúc nói:

— Việc ấy rất dễ, tôi chỉ bảo ông Bố, đừng nhắc lại cái ngân khoản ấy nữa thì thôi. Nay tôi hỏi ông: trong hôm ấy ông có thấy người nào họ có cử động thế nào không?

— Hôm ấy khi tôi lấy được ngân khoản đi ra cửa rồi, tôi liền đi mau ra ga; trong lòng chỉ sợ gặp phải Bố Quân thì cái ngân khoản e khi hỏng mất; may chỗ ấy là chỗ nhà quê, bốn bên đều là rừng cây, ít người qua lại, tôi mới chui vào trong rừng mà đi, đi được một đoạn bỗng thấy một người mặt tròn mũi cao, râu nhiều, bận áo quần đen, đứng nép sau cây to, nghiêng cổ trông ra ngoài. Thấy tôi đến gần ra bộ hoảng hốt, quẹt diêm châm thuốc hút để làm ra cách thung dung vô sự. Tôi cũng lấy làm nghi vừa đi vừa trông trở lại. Khi cách nhau chừng mươi bước, bỗng thấy Bố Quân đường xa đi tới, tôi rất kinh hoảng mới tìm chỗ cây nhiều, cúm đầu mà chạy, một lát Bố Quân đi qua khỏi, chừng như không thấy được tôi, tôi ngó lại thấy Bố Quân khi đi gần lại đến nhà, thì có người nép sau cây lần bóng theo sau. Bố Quân vào cửa, người ấy cũng theo vào. Lúc ấy tôi may được Bố Quân không trông thấy, trong lòng mừng rỡ, mới quay mình đi mau không nghỉ việc gì nữa. Nay tôi nhớ lại, cái người mà tôi nói Bố Quân đó, chắc là anh Bố Quân, vì anh em ông ta diện mạo giống nhau, mà cái người đi theo sau đó hẳn là chính hung phạm trong việc án này, không có đều gì nghi ngờ nữa.

(Kỳ sau sẽ tiếp)

đem tới sở Thương-chánh, trình cái giấy thuế thân cho thầy thông-lại hương chánh xem tên họ và chỗ ở dùng theo bài sổ cũ thì ghi vào sổ mới, đem về mua bán; còn năm nay thì buộc phải làm cái đơn bằng giấy tin chỉ hai giác tư (0$24) đưa tới sở Thương-chánh, mới được đổi. Bài sổ nào có hơi nhàu và cuốn biên thì là bị bác. T. p. .T

Trường giạy trẻ con trong gia-đình cũng bị cấm sao?

Lâu nay thấy trên các tờ báo đều nói Trung-kỳ sẽ chỉnh đốn Bộ-học lại, mà kỳ hội đồng đân-biểu mới rồi, có ông dân-biểu nói đến trường tư, xin cho các tư gia có trường giạy trong gia-đình, quan nội-lý trả lời rằng: nhà nước cũng mong cho nhân dân có trường học gia-đình.... Dân quê nghe thế, mừng thầm rằng sự học của con em được mở rộng hơn trước. Thế mà mới đây ký-giả nhân đi có chuyện, vào mấy làng nhà quê trong miền Tiên-phước, thấy có một cái trát quan cấm trường tư, nguyên Hán-văn xin dịch như dưới:

« *Năm Bảo-Đại thứ 6, ngày 30 « tháng 9 âm lịch — Lời thông sức:*

« *Thừa sức rằng các trường tư « trong hạt phải thôi giạy, không tuân « thì nghiêm trị theo lệ... Bởi thế nên « trát sức cho các tổng lập tức sức « lại các xã-thôn trong tổng, đâu có « trường tư thì thôi giạy lập tức. « Nếu đã có lệnh nghiêm cấm mà ai « còn không tuân thì không những « chủ nhà thầy giạy có tội mà hương « lý chức việc trong làng ấy cũng « không tránh được đều lỗi. Nay trát »*

Xem cái trát trên thì hai chữ « tư trường » rất là lờ mờ khó hiểu. Có lẽ nhà nước có cấm chăng là cấm nơi nào có trường có thầy giạy. Ít nữa 15, 20 trò kia mới gọi là tư trường. Còn như kẻ có con cháu 5,7 đứa trong nhà, hoặc tự giạy lấy; hoặc biểu người nào quen biết giạy giúp trong nhà, ấy là sự giạy con trong gia-đình, không gọi là trường được. Thế mà nhân cái trát này, cũng phải dẹp hết.

Tội nghiệp Lai cảo

Việc Thế-giới

Trần hữu Nhân từ chức, La văn Cán thế chân

Thượng-hải, 25 Janvier. — Ngoại giao bộ tổng-trưởng Trung-hoa là Trần hữu-Nhân đã từ chức. Bác-sĩ La-văn-Cán hình bộ tổng-trưởng, một đảng với Trương-học-Lương sẽ làm ngoại trưởng.

Trần minh Khu thế cho Tôn khoa

Thượng hải, 25 Janvier. — Chủ tịch ủy ban chấp hành là Tôn-Khoa cũng sẽ từ chức. Trần-minh Khu phó chủ tịch ủy ban này sẽ lên thế. Trần là một đảng với Tưởng, vậy nếu Trần lên là Tưởng sẽ cũng lãnh-tụ phái Quảng-tây Uông mà nắm quyền như trước.

Trần hữu Nhân vu tội cho Tưởng giới Thạch

Ba lê, 26 Janvier.— Ngoại trưởng Trần-hữu-Nhân, khi còn ở Ba-lê, có một nhà phóng viên báo Le Petit Parisien có đến phỏng vấn, thì Trần nói rằng mình từ chức là vì Tưởng-giới-Thạch không chịu chống lại quân Nhật.

Trần lại nói rằng tình hình tài chính có chịu nguy biến là vì quân phí đến những 18 triệu Mỹ-kim, mà phần nữa số ấy thì bị Tưởng-giới Thạch bỏ túi.

Ngô bội Phu lại nhảy ra sân khấu

Bắc bình, 24 Janvier.— Ngô-bội-Phu trong 5 năm nay lại về ở chôn, vắng mặt trên đài chính trị. Nay định đến Nam-kinh để cùng Diêm tích Sơn, Trương học Lương lo chủ trương các công việc ở miền Đông-bắc.

Vụ Trung Nhật xung đột

Thượng-hải, 28 Janvier. — Đến chiều hôm nay Trương-Quần là thị-trưởng Thượng-hải mới trả lời lại bức thư tối hậu của Nhật bản. Bức tối-hậu của Nhật yêu cầu Trung-hoa, hạn đến 6 giờ chiều nay, thì phải bắt các hội « bài Nhật ».

Bức thơ Trung-hoa cũng có nhận sửa đổi một vài điều, nhưng có lỗ rằng về chuyện buộc người Tàu phải mua Nhật-hóa, thì điều đó chính phủ không có thể làm được.

Nhưng muốn tránh các sự lôi thôi có thể xảy ra tại Tô-giới quốc-tế cũng vẫn tiến-hành công việc đề-phòng. Hội-đồng thành phố của tô giới quốc tế đã quyết định thiết quân luật tại tô giới từ 4 giờ chiều hôm nay.

— Mười ba chiếc tàu ngư lôi Nhật đã đến Thượng hải.

Thượng-hải 28 Janvier.— Hôm nay đoàn mộ binh đã phát động. Và người Nhật đã chiếm mấy chỗ nguy hiểm trên con đường xe lửa Tchang-tchung - Ngô-tùng.

— Như lời Thủy quân tư lệnh Nhật trong khi đêm lính thủy Nhật đã đến chiếm Chapei ở giữa thành phố Thượng-hải.

— Ở tô giới quốc tế người ta nghe tiếng súng bắn liên thanh ở Hong-kewou đưa lại. Quân Nhật có đem pháo binh và xe thiết giáp đến đó.

— Có tin ở Hán khẩu cho hay rằng có một đội quân cộng sản gần đến.

Chúng còn xa cách 20 cây số, nhân dân nghe tin được rất náo động.

Tình hình Thượng hải còn rối Bản trái phá nhiều sở bị cháy

Thượng hải, 29 Janvier. — Sau khi tàu bay bắn trái phá nhà ga Thượng hải lại bị đất, 4 giờ rưỡi chiều nay thì người Nhật đến chiếm cứ. Trận bắn trái phá kia đã làm cho nhiều nhà bị cháy, cả sở nhà in lớn Thương-vụ Ấn quán cũng bị cháy. Một chiếc tàu bay Nhật bị rơi xuống Bảo châu.

Sau trận đánh hôm qua bên phía người Nhật có 11 người chết, 62 người trọng thương, 16 người bị thương xoàng, bên người Tàu hao cũng đến 200 người. Người tàu lấy được 3 cái xe ô-tô thiết giáp

Tại chính phủ Nam kinh

Thượng hải, 24 Janvier. — Ủy ban trung ương đã quyết định cử Tống tử Văn tổng trưởng Tài chánh, kiêm chức phó chủ tịch ủy ban chấp hành.

Còn « Hội đồng cứu quốc » vừa thành lập thì do Tưởng giới Thạch chủ tịch và gồm có Phùng ngọc Tường, Diêm tích Sơn Trương học Lương, Li-tsong-Jen, và Trần minh khu.

Quyết định một cuộc đình chiến(?)

Thượng hải 29 Janvier. — Đại biểu của lãnh sự và thủy quân đại tướng Nhật, và Trung hoa đã ký một bản đình chiến trước mặt lãnh sự Huê kỳ và Anh. Bản đình chiến này sẽ bắt đầu thi hành từ chiều ngày 29 nay lối 8 giờ.

Quân Nhật và quân Tàu cũng vẫn đứng chỗ hiện nay đương đứng trên đường Sơn hải Ngô tùng để tìm con đường biên giới.

CÁCH ĐIỀU-TRỊ THEO PHƯƠNG NỘI-ÂM đã chữa

BỆNH GIANG-MAI

bằng thuốc bánh

SIGMARGYL

Thuốc SIGMARGYL trắc có ba thần hiệu đã thí nghiệm về Bệnh Giang-Mai, thuốc SIGMARGYL này chữa ngay ở máu và ở các nơi bệnh chứng tổn-thương, cả các thời-kỳ của bệnh Giang-Mai. Không quan-ngại gì, không tổn-hại gì đến tì vị, thuốc này là một thứ thuốc trắc hay, có các tay thầy thuốc chuyên-môn chứng-thực và lại có công-hiệu:

THAY ĐƯỢC THUỐC TIÊM

Chế ra tại LABORATOIRE CHIMIOTHÉRAPIQUE số 2, Place du Théâtre-Français, PARIS

Thuốc SIGMARGYL bán tại các hàng bào-chế tây ở thuộc-địa.

ở Huế: Pharmacie IMBERT

Thuốc cai nha phiện

Cảnh đã từng qua cái cảnh nghiện
Chừa chừa hút hút mấy mươi niên
Đèn khêu thí nghiệm công bao quản
Sách thuốc tinh tường dã cứu nghiên
Hoàn thuốc tài tình hay quá thánh
Người nghiện lúc uống sướng bằng tiên

Năm câu hỏi dưới thưa minh bạch
Nặng nhẹ đoán xong gửi thuốc liền

1· Nghiện ngày mấy bửa ?
2· Mỗi bửa mấy phân, hay mấy đồng cân ?
3 Xái ăn mấy lượt ?
4· Có táo nuốt không ?
5· Người khỏe hay yếu ?

Nguyên sử tòa thượng hạng thông phán

TRẦN-ĐỨC-CẢNH

39 phố Cửa-tường

Tonkin) **Namdinh**

INJECTION PEYRARD D'ALGER

Thuốc thực hiệu này chế ra đã lâu rồi và hiệu-nghiệm hơn các thứ

DỨT TRỪ BỆNH BẠU-LẬU mới bị hay lâu có đều tiêu rồi

Trong 222 người A-Rập dùng thuốc này thì lành bịnh hết 221 người

(Y thiên 194 phóc các trong-y ở Alger)

BÁN TẠI SỞ: SPÉCIALITÉS PEYRARD 44, Rue de Grenelle, PARIS và cùng các nhà thuốc có danh

NẾU TA PHẢI ĐAU

Về bệnh dạ-dầy, bệnh khó-tiêu, bệnh táo kết, bệnh sống-phần, bệnh thận-hư, đau đớn, bệnh tê-thấp, nhức-đầu, chóng-mặt, v. v. Nếu ta phải bệnh thoát-sang, bệnh nổi-gân-xanh, bệnh lở nhọt ở đui, bệnh ngoài-da, bệnh hắc-diến, bạch-diến, hắc-lào, nhọt-sẩy, ngứa-ngáy, v. v.

Ta nên trừ tiệt ngay những căn-nguyên bệnh ấy đi, ta nên uống **TISANE des CHARTREUX de DURBON**, làm bằng nguyên liệu các cây ở núi Alpes, lọc sạch máu sấu và cho ta sức khoẻ cũng như thuốc ấy đã cứu được muôn vàn người khác.

Nếu ta bị xanh xao, vàng bủng, yếu gân, phiền-muộn, mệt nhọc, không có sức lực, ta nên theo phương thuốc dung hợp là **PILULES SUPERTONIQUES** và thuốc **TISANE** vừa lọc máu sấu lại vừa bồi-bổ, thì ta sẽ chóng được lại nghỉ và rất khoẻ mạnh.

Ngày mồng một tháng hai tây năm 1931

Tôi kính gửi mấy hàng để tỏ lòng cảm ơn đại công hiệu của thuốc hay nhất là TISANE des CHARTREUX de DURBON. *Thuốc ấy đã chữa khoẻ cho tôi bệnh táo kết kính niên mà tôi bị đau đớn đã từ lâu năm.*

Xin in cái thơ này cho mọi người biết, để ai mắc phải bệnh như tôi bị đau đớn, biết rằng có thuốc này chữa khoẻ được.

M. MORAZZI
số 37, Boulevard Pierre-Sola, NICE (Nước Pháp)

Thuốc chuyên môn ở CHARTREUX de DURBON
Tisane đựng bằng lọ nhỏ
Thuốc viên Pilules Supertoniques đựng bằng ống
Thuốc bôi Baume (chữa bệnh ngoài da) đựng bằng lọ.

Xin hỏi tại các hàng bào chế tây.

Cách dùng và giấy chứng thực
Phòng thí nghiệm quan J. BERTHIER ở GRENOBLE (Nước Pháp)

TISANE DÉPURATIVE DES CHARTREUX DE DURBON

PHÒNG-TÍCH

« CON CHIM »

Bịnh Phòng-Tích đàn ông, đàn bà sức kém thường hay bị, nhất là tự 25 đến 50 tuổi hay bị lắm, vì:

1 là: Khi cơm no, rượu say, vội ham tình dục;
2 là: Khi mệt nhọc, ăn no đi ngủ hay đi tắm ngay,

nên thọ bịnh: gọi là Phòng-tích. Khi thọ bịnh, thấy đầy hơi, tức cổ, tức ngực, cơm không muốn ăn, ăn thì hay ợ thường đau bụng đau lưng, chân tay mỏi mệt. Bị lâu năm sắc mặt vàng, da bụng đầy.

Mới bị uống 1, 2 liều, tán 4, 5 liều, uống không công phạt, đông bịnh ắt thấy đỡ chịu hoặc khỏi ngay. Mỗi liều chia hai bữa uống, giá: 0$40.

VŨ-ĐÌNH-TÂN, 178 bis, Route Lachtray HAIPHONG ÂN-TỨ Kim-tiến năm 1926

ĐẠI-LÝ THÔNG-KÊ:

HUE	: Hiệu VINH-HƯƠNG, phố Gia-Long,
TOURANE	: THÁI-VIÊN phố Musée và NGUYỄN-THỊ-HUỆ phố Đề-hữu-Vị.
QUANGNGAI	: NGUYỄN-NGỌC-ANH, Thạch-Trụ, Mộ-Đức và CHẾ-HOÀNG à Sông-vệ.
NHATRANG	: MỘNG-LƯƠNG-THƯ-QUÁN.
TAMQUAN	: Hiệu ông ĐỘI-CHẤN.
VINH	: Hiệu SINH HUY, phố Gare,
DALAT	: DINH-VĂN-CHÂU, Librairie
FAIFOO	: HOÀNG ĐẮC-VINH 188, phố Pont Japonais.
DONG-HOI	: Lê Quỳnh Commerçant.

Khắp ba kỳ có Đại-lý bán cả.

Rất có tinh-thần !
Rất có giá trị !
Rất có thú-vị !

Thông thấu hết cả mọi sự trong xã-hội hiện-thời. Xin hãy đọc

« AN-NAM THÔNG-CHÍ »

Đối với các tư-tưởng khoa-học phổ-thông, đặc-biệt chú ý. Nội-dung sẽ có: Luận-văn, văn-học, khoa-học nghệ-thuật, thể-dục và đủ cả các tin tức.

TÒA BÁO: 123 PHỐ KHÁCH NAM-ĐỊNH

Số đầu ra ngày rằm tháng giêng, năm Nhâm-thân; tức le 20 Février 1932; năm ngày ra một số, dày 32 trang, giá 0$05; nửa năm 1$80; cả năm 3$50.

Cô-tinh Bổ-Thận hoàn

Bệnh khí hư như khí loang khí lạnh, thường sanh ra chứng

Mộng-tinh, *(đêm ngủ thấy đi lại với đàn bà mà tinh khí xuất ra)*

Di-tinh, *(Vì nhọc mệt quá đêm ngủ mê man, bải hoải trong thân thể, ma tinh khí tự nhiên xuất ra dầm dề không biết)*

Hoạt-tinh, *(đi lại với đàn bà tinh khí chóng xuất, hoặc vừa lại với đàn bà là đã xuất ngay)*

Thuốc này bán buôn bán lẻ hoặc muốn làm đại-lý hỏi tại hiệu

SINH-HUY

N° 44 Rue Maréchal Foch à VINH

CÓ THỢ CHUYÊN-MÔN LÀM KHĂN XẾP

Khăn nhiều tây tốt đặc biệt, toàn tơ cắt nơi, không phai mầu, mỗi cái	3$50
Khăn nhiều tây thứ tốt	2.60
Khăn nhiều tây thứ vừa	2.00
Khăn lượt, tây thứ tốt	2.50
Khăn lượt tây thứ vừa	1.80
Khăn lượt ta thứ tốt	2.40
Khăn lượt ta thứ vừa	1.70

MUA BUÔN TRỪ HOA-HỒNG 20%

Các thứ khăn làm theo kiểu Bắc, kiểu Vinh, kiểu Huế, tùy theo ý quý khách. Hàng gởi theo cách lãnh hóa giao-ngân. Cước phí về phần quý khách trả. Không vừa ý xin gởi về đổi.

Hàng rét mới về thêm áo Pull'Over cùng mũ fenire, và mũ Simili - Velour

Bởi là do tinh khí bạc nhược, thận hư suy hại. Chứng này khi mới bị thường hay mỏi vai, đau lưng, nhức đầu, ít ăn, đêm ngủ không yên giấc hay giật mình, hay khiếp sợ, đi đứng bần thần, sinh ra lười biếng. Nếu biết thuốc mà trị ngay thì đỡ tốn tiền mà bịnh lại chóng khỏi; nếu để lâu không chữa, để dần mỗi sinh ra chứng mộng tinh, di tinh, hoạt tinh như đã kể trên rồi thì rất có hại đến đường sinh dục, con cái hiếm muộn cũng vì đó mà ra.

Xét bệnh này phần nhiều người mắc lắm trong khoảng 18 tuổi đến 50 tuổi ít người tránh khỏi được.

Thời buổi cạnh tranh, yếu thua mạnh được mỗi người đều phải lo riêng phận sự, mới mong có sống còn, vì vậy mà ai làm việc bằng tinh thần thì lao tâm quá độ, lo nghĩ thái quá mà sinh ra; kẻ lao động thì lao lực suốt ngày, làm việc quá sức khỏe của mình mà sinh ra; có kẻ vì sắc dục vô tiết, rượu chè thức đêm mà sinh ra; cũng có kẻ chơi bời quá độ, mắc phải bệnh lậu và giang mai sau khi khỏi rồi không có thuốc ngăn ngừa, nên bệnh khí hư thận suy cũng do đó mà sinh ra. Muốn cho bệnh ấy chẳng phát ra, hoặc đã phát ra mà muốn trị cho khỏi thì phải lập tức dùng 6 lọ CÔ-TINH BỔ-THẬN giá 5$00 là chóng khỏi. Hằng ngày dùng luôn thì bệnh không bao giờ tái phát mà lại còn bổ sức lực bổ tinh thần. Thiết là một môn thuốc đề quang tự duyên niên rất là bổ ích cho đời.

RƯỢU NAM THIÊN BÁCH BỔ N° 707

Rượu này dùng toàn vị thuốc rất qui rất bổ mà chế luyện ra, mùi thơm, vị ngọt, rất hợp vệ sinh, sức nó bổ khí huyết, cứng gân cốt, hoạt mạch máu, dưỡng tinh thần, thêm sức khỏe, chóng tiêu hóa, lợi đại tiểu tiện, ăn ngon ngủ khỏe, béo tốt, đỏ da thắm thịt, khu phong trừ thấp, bổ thận cường dương. Lại chữa được những bệnh: nhức đầu, chóng mặt, nóng ruột, phòng tích, lao lâm, lao lực, đau mình, đau xương, đau gân, co gân, đau chân tay, phong thấp, tê thấp, đau phổi, ho lao, đàn ông thận hư, di tình mộng tinh, đàn bà huyết hư, kinh nguyệt không điều, khí hư bạch đới, sẩu tiền sản hậu, hiếm con, muộn con, hữu sinh vô dưỡng, ông già bà lão, khí huyết suy, ăn ít ngủ ít, đau mình đau xương, đàn bà mới sinh đẻ, khí huyết hao tổn, hay sinh nhiều chứng bệnh, trẻ con tỳ vị yếu, ăn uống lâu tiêu, gầy còm, đều nên dùng rượu này, thực là thứ rượu bổ dưỡng thân thể rất tốt và trừ được các chứng bệnh như đã kể trên, rượu này rất qui, vừa là thuốc bổ, vừa là thuốc trị bệnh, vừa dùng trong khi yến tiệc, ngày hội ngày tết là thứ rượu thuốc rất quí và là thứ Liqueur rất tốt, đã được các quan, các nhà phú qui, các bậc sĩ, nông, công, thương tin dùng rất nhiều, mỗi chai giá: bán 1$40, bán tại nhà thuốc NAM-THIÊN-ĐƯỜNG, 46 phố Hàng-Thùng Nam-định, và ở các nhà Đại-lý bán thuốc NAM-THIÊN-ĐƯỜNG ở các tỉnh.

Nhà thuốc NAM THIÊN-ĐƯỜNG có chế tạo đủ hết các thứ thuốc *cao, đơn, hoàn, tán* rất thần hiệu, mới chế ra thứ *Phấn-Bạch-Ngọc* rất trắng rất thơm, vừa là đồ trang sức của đàn bà con gái rất lịch sự, vừa dùng làm thuốc chốc, lở dôm, sẩy, cho trẻ con rất hay, mỗi hộp giá 0$35, lại có thứ dầu *Nam-Thiên Quải-Thần*, chữa bách bệnh rất hay vô cùng, mỗi ve giá 0$20, các thứ Thuốc và Phấn và thứ dầu ấy là những hàng Nội-Hóa của người Annam chế tạo ra, xin đồng bào chiếu cố mua giùm cho, Bản đường cần dùng nhiều đại lý ở các tỉnh trong xứ NAM-KỲ, TRUNG-KỲ, AI LAO và CAO MÊN, ngài nào sẵn lòng làm đại lý xin cứ viết thơ cho bản đường để lấy chương trình và catalogue.

Magasin de Soieries

TÂN-LỢI

138 - 140, Bd Tổng-đốc-Phương

CHOLON

Bổn hiệu bán sỉ và bán lẻ đủ các thứ hàng Tàu, hàng Thượng-hải, như là: lĩnh, xuyến, trừu, cẩm nhung, cẩm-châu v. v... Hàng taiet Xốt, thiệt bền, hàng nhuộm đen mặc đến rách không hề sợ phai trổ. Bán lẻ đủ các thứ hàng Bombay, hàng Nhựt-bổn v. v... Khăn đội đầu rút và tiêu nhiều kiểu, nhiều màu thiệt đẹp.

Trữ bán sỉ và lẻ đủ các thứ mầu nhuộm của Tây hiệu « Teinture Idéale » danh tiếng thuở nay ở Nam-kỳ.

Bánh hộp biscuits « Kim-Thời » của bổn hiệu chế tạo chẳng khác nào biscuits mélanges choisis của Tây, được nhiều người khen ngợi. Bán lẻ mỗi hộp 0$75 tại bổn hiệu (mua sỉ có huê hồng).

Ở Bắc-kỳ có bán ở hiệu Quảng-vạn-Thành Nội hóa N° 129 Bonnal Haiphong, giá mỗi hộp là 0$80.

Bổn hiệu buôn bán đã mấy chục năm cùng các tỉnh Trung-kỳ và Bắc-kỳ. Ở xa xin viết thơ về thương nghị. TÂN-LỢI

138-140, Bd Tổng-đốc-Phương -:- CHOLON

BAC-NINH

Bệnh quỷ đã có thuốc tiên !!

Nếu ai mắc LẬU, hay TIM-LA, hay LẬU nhập CỐT nghe là thoát rồi hễ trong người nhọc mệt thêm dâm nông rượu thì nóng có mủ, hay đưng thịt có buồn như kiến, hay cần mặt nhối mặt cái, Annam đã có mấy vi các vi-trùng GONOCOQUE nó ẩn vào trong xương, trong máu, nó trở gió thì như vậy, bệnh này rất nguy hiểm và chuyển nhiễm, nếu đã cho lây Đà thì người ấy mắc bệnh đau GIA-CON (Maladies des bourses) hoặc huyết mạch, đông huyết v. v, thì trong các vi-trùng nó vào trong máu, nó đi con thì hay bông mất, còn TIM-LA nhập CỐT, người khỏi như trong máu trong xương còn vi-trùng SPIROCHETE DE SCHAUDINE cho nên trở giở hay sốt, đau đầu, đau mình, đầu các đầu xương, chân tay mỏi mệt, các cái mạch này nó chuyển-nhiễm rất là nguy hiểm, vì thế cho nên ta nhiều người đã rất, đã ra bài ra bọc, đã con trên cái nọc, thiếu cái bìa, ta cũng là đã quấy ngỡ, vì cái nọc này nó chuyển-nhiễm mang tự lúc thụ thai, ấu mà bệnh không tìm được là, thuốc thần hiệu này thì các nọc ấy nó chuyển nhiễm sang mấy mươi đời, như cha sang đến chán chít, v. v, vì thế nhiều người thể không có bệnh mà trong có vi-trùng TIM-LA, còn như bệnh MỞ LOÈN (Chancre-mou) bệnh này nó cũng có vi trùng BACILLE DE DUCREY, các vi-trùng này nó cũng ẩn vào trong xương, trong máu, nó cũng nguy hiểm như TIM-LA, bệnh này cũng có nhiều người khiết hại đến thân thể, vậy các ngài mắc phải các bệnh này đã nặng, hay bệnh ấy đã CỐT mấy mươi năm, hay mới mắc phải, thì lập tức dùng ngay thuốc HIỆU HOÀNG-VĂN-ÁP, số 1 phố 87 phố Hình-sá Bắc-ninh (Tonkin), thế nào cũng phải mau khỏi, và rất hết nọc, người có bệnh nặng thuốc vẫn đi lại làm ăn như thường, khỏi hao giờ không biết, thực thế vậy, nếu lần Đà có thai cũng cũng được không hại gì cả, thuốc LẬU, 1$00, TIM-LA 2$00, thuốc CHANCRE-MOU cả nặng và bài 2$00, ĐẠI-LÝ LÊ-NAM-HƯNG Commerçant Rue des Médicaments (Phố Hàng-Đậu) à HANOI HỒ-VĂN-CHIỂU chez Vinh xuân Hiệu commerçant của Tây à QUẢNG-NGÃI, Lưu-thành-Tuy Hàng-phố Công-Sở à Longxuyên, Annam dược phòng, chủ-nhân Lê-ngọc Thanh, route Camau à Bạc-liêu à Cochinchine nếu ngài muốn mua thì gởi cho một ít tiền trước cho bản hiệu gởi nhận bán giao ngân rồi chúng tôi cho biệt ngay cho làm đại-lý của viết thơ về bản-hiệu.

MỚI LẠI DĨA HÁT

CÔ NHƠN CA :

20326 Nam ai — *Oan ương sao khéo đem linh* Đờn tranh
20327 id — *Biết ai tâm sự* Đờn nguyệt
20334 Nam bằng — *Vì chưn con tạo lá lay* Đờn tỳ
id — *Khiến chi xa kiền ngại quê* Đờn nhị

CẬU TÔN-ÚT ĐỜN :

20340 Cổ-bản và Tứ-đại-cảnh (Bầu Nguyệt Nhị)
20348 Nam-bằng (Nguyệt Tranh — Bầu Nhị)

HÁT BỘI :

20342 Tam-tạng dẫn hồn Đắc-kỷ.

Máy BÉKA

đủ các kiểu giá từ 22$

Mme RICHARD

N° 7 Rue Citadelle — HUẾ

Câu chúc năm mới

Trăm hoa nở, vườn xuân đỏ ối,
Vẻ thiều quang đâm mới Nhâm-Thân
Chúc mừng giòng dõi Vua Tiên
Sĩ, nông, công, cổ, từ dân thịnh giàu,
Bề học rộng năm châu bờ bến
Thợ trăm nghề đủ ngón tài hoa
Gấm thêu rạng rỡ sơn hà

Văn minh tiến bộ nước nhà vẻ vang,
Áo-Thành hiệu điểm trang cách mới
Kiểu mẫu giầy đủ lối « Ba-lê »
Lại thêm dệt áo Lô-ve
Ngoài êm trong ấm hoa tơ rỡ ràng
Qui nhân xem lại cho tường.

Adresse :

AN-THÀNH

37 — Phố Hàng Đào — 37

HANOI

Imprimerie TÍNH-TÂN — HUẾ

Directeur Gérant: HUỲNH-THÚC-KHÁNG